

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 07 – 01 - 2020

V/v tranh chấp: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Giang

Ông Dương Xuân Đính

- Thư ký phiên tòa : Ông Nguyễn Văn Hùng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 470/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2019 về việc: *Ly hôn*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2019/QĐXX - ST ngày 30 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn N, xã KC, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị đơn:* Anh **Ngô Kim P**, sinh năm 1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn N, xã KC, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa (Đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – chị Phạm Thị H:

- Về quan hệ hôn nhân và mâu thuẫn vợ chồng: Chị và anh Ngô Kim P kết hôn năm 2009; trước khi kết hôn anh chị được tự do tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn LB, huyện LB, tỉnh Lạng Sơn ngày 15/8/2009. Sau khi cưới anh chị về chung sống cùng nhau tại xã KC, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn về cách làm ăn kinh tế cũng như việc nuôi dạy con. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng mặc dù hai bên đều đã cố gắng dàn xếp, gia đình hai bên cũng cố gắng hòa giải cho hai bên

nhưng không thành. Tháng 3 năm 2019, chị đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án và đã lập biên bản thống nhất thuận tình ly hôn. Sau đó để vợ chồng có thêm thời gian hòa giải nên chị đã rút đơn. Tuy nhiên vợ chồng vẫn không thể hòa hợp nên vẫn không về chung sống với nhau.

Đến nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục nên yêu cầu ly hôn anh P.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Ngô Bảo M, sinh 18/01/2010 và Ngô Bảo Hà T, sinh 14/8/2014. Hiện nay các con sức khỏe tốt, phát triển bình thường, hiện đang ở với chị. Ly hôn, anh chị đã thống nhất, chị sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay chị kinh doanh tự do, thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị H vẫn giữ toàn bộ yêu cầu theo đơn khởi kiện.

Quan điểm của bị đơn – anh Ngô Kim P:

- Về quan hệ hôn nhân và mâu thuẫn vợ chồng: Anh Ngô Kim P đồng ý với ý kiến của chị H về thời gian, thủ tục kết hôn cũng như quá trình chung sống. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại xã KC. Anh chị đã mua nhà tại thôn N, xã KC và đăng ký hộ khẩu thường trú tại đây.

Anh xác định quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng bất đồng quan điểm sống và cách làm ăn kinh tế, không hòa hợp. Vợ chồng không xảy ra việc cãi vã, chửi nhau nhưng không thống nhất với nhau rất nhiều vấn đề. Do anh chị không ở gần gia đình bên nội, bên ngoại nên hai gia đình chỉ biết mâu thuẫn khi anh chị nói chuyện lại. Hai gia đình đã tham gia hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Tháng 3 năm 2019, chị đã làm đơn ly hôn. Anh chị đã thống nhất ly hôn tại Tòa án và lập biên bản thuận tình ly hôn. Để vợ chồng có thêm thời gian đoàn tụ anh chị đã rút đơn. Tuy nhiên từ đó đến nay hai vợ chồng vẫn không về chung sống và vẫn ly thân.

Đến nay anh xác định mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống nên đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Ngô Bảo M, sinh 18/01/2010 và Ngô Bảo Hà T, sinh 14/8/2014. Hiện nay các con sức khỏe tốt, phát triển bình thường, hiện đang ở với chị. Ly hôn, anh chị đã thống nhất, chị sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay anh làm việc tại công ty cổ phần sinh học VN, thu nhập khoảng 20.000.000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung, công sức và nợ chung: Anh xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận công việc nên anh có đơn đề nghị được vắng mặt tại tất cả các buổi hòa giải cũng như tại tất cả các phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật Tổ tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định pháp luật. Bị đơn không đến Tòa án hòa giải, không có mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị H về việc ly hôn anh Ngô Kim P.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Ngô Bảo M, sinh 18/01/2010 và Ngô Bảo Hà T, sinh 14/8/2014. Giao cả 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Không giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con vì các bên không có yêu cầu.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không giải quyết vì các bên không có yêu cầu.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ; căn cứ kết quả thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa; căn cứ việc hỏi tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Phạm Thị H và anh Ngô Kim P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15/8/2009 tại Ủy ban nhân dân thị trấn LB, huyện LB, tỉnh Lạng Sơn. Như vậy hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Anh chị đều có hộ khẩu thường trú tại huyện Đông Anh và hiện đang cư trú tại huyện Đông Anh. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh P vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tình cảm vợ chồng và nguyên nhân mâu thuẫn:

Anh chị đều xác định quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm sống, cách làm ăn kinh tế và nuôi dạy con. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng nên tháng 3 năm 2019 anh chị đã làm thủ tục thuận tình ly hôn tại Tòa án. Sau đó anh chị lại rút đơn để vợ chồng có thêm thời gian dàn xếp mâu thuẫn. Tuy nhiên hai bên vẫn không thể về chung sống với nhau. Đến nay chị H làm đơn yêu cầu ly hôn, anh P đồng ý ly hôn.

Đại diện chính quyền địa phương xác nhận: Anh chị đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại thôn N, xã KC. Do anh chị không phải là người gốc tại địa phương nên địa phương không nắm rõ mâu thuẫn của anh

chị. Địa phương đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn của anh chị theo quy định pháp luật.

Như vậy anh chị đều xác định trong quá trình chung sống anh vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, mâu thuẫn đã kéo dài không thể khắc phục. Chị H yêu cầu ly hôn, anh P đồng ý ly hôn. Vì vậy chấp nhận yêu cầu của chị H về việc ly hôn anh P theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn:

Anh chị đều xác định có Ngô Bảo M, sinh 18/01/2010 và Ngô Bảo Hà T, sinh 14/8/2014. Anh chị đều có lời khai khi ly hôn đề chị H trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Vì vậy giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, nguyện vọng của các bên. Các bên không yêu cầu giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không giải quyết. Anh P có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, công sức của vợ chồng và nợ chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo:

Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị H về việc ly hôn anh Ngô Kim P. Chị Phạm Thị H được ly hôn anh Ngô Kim P.

Hôn nhân chấm dứt kể từ khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Xác định chị Phạm Thị H và anh Ngô Kim P có 02 con chung là Ngô Bảo M, sinh 18/01/2010 và Ngô Bảo Hà T, sinh 14/8/2014.

Giao cả 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến các khi con chung của anh chị thành niên hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức và nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị H phải chịu cả để sung công quỹ nhà nước nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0008868 ngày 04/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Chị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND huyện Đông Anh.
- THA dân sự huyện Đông Anh.
- UBND TT. LB, huyện LB
tỉnh Lạng Sơn.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Quang Tuyến

